|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DẦU KHÍ VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

1. **Thông tin chung**

* Tên học phần: **PHÁP LUẬT VIỆT NAM ĐẠI CƯƠNG**

**GENERAL LAWS**

* Số tín chỉ (TC): 2
* Mã học phần:
* Giảng dạy cho SV năm thứ 2 nhóm ngành Kỹ thuật địa chất,

Kỹ thuật dầu khí, Kỹ thuật hóa dầu.

* Loại học phần: 🗷 bắt buộc 🞎 tự chọn
* Học phần tiên quyết: Không
* Học phần học trước: Không
* Học phần song hành: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.Phân bổ thời gian:
  + - Lên lớp: 30 tiết

**+** Lý thuyết: 24 tiết

**+** Bài tập: 12 tiết

* + - Tự học, tự nghiên cứu: 60 tiết

1. **Mô tả vắn tắt nội dung học phần**

Học phần sẽ trình bày về:

Nội dung học phần bao gồm 2 phần, bao gồm phần kiến thức lý luận cơ bản về nhà nước (Nguồn gốc, bản chất, các kiểu, chức năng, vai trò của nhà nước và nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam) và phần kiến thức lý luận cơ bản về pháp luật (Nguồn gốc, bản chất, các kiểu, các hình thức pháp luật và các khái niệm, các phạm trù cơ bản về pháp luật như: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế, hệ thống pháp luật)

1. **Chuẩn đầu ra**

**3.1. Chuẩn chung**

Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về Nhà nước và pháp luật, từ đó nâng cao văn hoá pháp lý và hoàn thiện nhân cách cho sinh viên; nâng cao ý thức tự giác thực hiện pháp luật, góp phần bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa.

**3.2. Chuẩn cụ thể**

a) Kiến thức

- Sinh viên đã nắm được những kiến thức cơ bản của môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin;

b) Kỹ năng

- Nghiên cứu trước giáo trình, đọc các tài liệu có liên quan theo sự hướng dẫn của giảng viên;

- Tham dự các buổi thảo luận, các buổi lên lớp theo quy định;

- Tìm hiểu các vấn đề, thông tin thực tế về Nhà nước và pháp luật Việt Nam cũng như Nhà nước và pháp luật các quốc gia trên thế giới.

c) Thái độ

Ý thức tự giác, trung thực, trách nhiệm, kỷ luật trong lớp học và trong nhà trường.

1. **Học liệu**

**- Tài liệu bắt buộc**

[1] Trường Đại học Lao động – Xã hội: *Pháp luật đại cương*, Nxb. Lao động – Xã hội, Hà Nội, 2011.

[2] Trường Đại học Luật Hà Nội: *Giáo trình lý luận chung nhà nước và pháp luật*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2009.

**- Tài liệu tham khảo**

[3] Hoàng Thị Kim Quế: *Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật,* Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2005.

[4] Nguyễn Minh Tâm: *Lý luận Nhà nước và pháp luật*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, 2005.

[5] Phạm Hồng Thái, Đinh Văn Mậu: *Lý luận nhà nước và pháp luật*, Nxb. Giao thông vận tải, 2009.

[6] Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh: *Tập bài giảng Lý luận về Nhà nước*, Lưu

hành nội bộ, 2011.

[7] Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh: *Tập bài giảng Lý luận về Pháp luật*, Lưu hành nội bộ, 2011.

[8] Đào Trí Úc: *Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam,* Viện nghiên cứu Nhà nước và pháp luật, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.

[9] Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan**.**

**5. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập**

*a) Kiểm tra – đánh giá quá trình: 25* %

- Tham gia lớp đầy đủ: 5%.

- Thảo luận, bài tập: 20%

*b) Kiểm tra – đánh giá giữa kỳ: 25 %*

- Hình thức thi: trắc nghiệm khách quan trên máy tính.

- Thời lượng thi: 45 phút .

- SV không được tham khảo tài liệu.

*c) Thi cuối kỳ:* 50%

- Hình thức thi: trắc nghiệm khách quan trên máy tính.

- Thời lượng thi: 60 phút.

- SV không được tham khảo tài liệu.

**6. Yêu cầu đối với học phần**

- Sinh viên phải nghiên cứu trước giáo trình và các câu hỏi thảo luận được giảng viên đưa ra, chuẩn bị các câu hỏi hay đề xuất khi nghe giảng và thảo luận.

- Sưu tầm các tài liệu có liên quan đến từng phần, chương mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên.

- Tham gia đầy đủ các giờ của giảng viên ( tối thiểu 80%), làm đầy đủ các bài tập và thảo luận dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên theo quy định của nhà trường.

1. **Nội dung chi tiết học phần và hình thức tổ chức dạy – học**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Thời gian*** | ***Nội dung*** | ***Hình thức tổ chức dạy-học*** | | | | *PPGD/Yêu cầu SV* | *Dự kiến CĐR đạt được sau khi kết thúc chương* |
| ***GIỜ LÊN LỚP*** | | | *TN/TH/TT* |
| *Lý thuyết* | *Bài tập* | *Báo cáo chuyên đề* |
| *Tuần 1-2* | ***Chương I: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC***  ***I. NGUỒN GỐC NHÀ NƯỚC***  *1. Quan điểm phi Mác xít về nguồn gốc Nhà nước*  *a) Thuyết thần học*  *b) Thuyết gia trưởng*  *c) Thuyết bạo lực*  *d) Thuyết khế ước xã hội*  *2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - LêNin về nguồn gốc Nhà nước*  *a) Chế độ cộng sản nguyên thủy và tổ chức thị tộc, bộ lạc*  *b) Sự tan rã của chế độ cộng sản nguyên thuỷ và sự xuất hiện của Nhà nước*  ***II****.* ***BẢN CHẤT, ĐẶC TRƯNG, CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC***  *1. Bản chất Nhà nước*  *a) Tính giai cấp của Nhà nước*  *b) Tính xã hội của Nhà nước*  *2. Đặc trưng của Nhà nước*  *a) Nhà nước thiết lập quyền lực công cộng đặc biệt không còn hòa nhập với dân cư*  *b) Nhà nước có lãnh thổ riêng, phân chia và quản lý dân cư theo đơn vị hành chính – lãnh thổ*  *c) Nhà nước có chủ quyền quốc gia*  *d) Nhà nước ban hành pháp luật và thực hiện sự quản lý bắt buộc đối với công dân*  *e) Nhà nước quy định và thực hiện việc thu các loại thuế dưới hình thức bắt buộc*  *3. Chức năng của Nhà nước*  *a) Khái niệm*  *b) Phân loại chức năng nhà nước*  *c) Hình thức và phương pháp thực hiện chức năng*  ***III. KIỂU, HÌNH THỨC NHÀ NƯỚC***  *1. Các kiểu Nhà nước*  *a) Khái niệm*  *b) Quy luật thay thế các kiểu Nhà nước trong lịch sử*  *c) Các kiểu Nhà nước trong lịch sử*  *2. Hình thức nhà nước và chế độ chính trị*  *a) Hình thức Nhà nước*  *b) Chế độ chính trị*  *IV. NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM*  *1. Bản chất, đặc trưng, chức năng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  *a) Bản chất và đặc trưng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  *b) Chức năng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  *2. Bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  *a) Khái niệm, đặc điểm của bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  *b) Nguyên tắc tố chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  *c) Các cơ quan nhà nước trong bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  *d) Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống chính trị Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam* | *4* | *2* |  |  | *Đọc tài liệu tham khảo* | *Nắm chắc nguồn gốc bản chất đặc trung chứng nang của nha nuoc,* |
| *Tuần 3-4* | ***Chương II: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ PHÁP LUẬT***  *I. NGUỒN GỐC PHÁP LUẬT, BẢN CHẤT, CÁC ĐẶC TRƯNG, VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT*  *1. Nguồn gốc pháp luật*  *2. Bản chất của pháp luật*  *a) Tính giai cấp của pháp luật*  *b) Tính xã hội của pháp luật*  *3. Những đặc trưng cơ bản của pháp luật*  *a) Pháp luật có tính quyền lực (tính Nhà nước, tính cưỡng chế)*  *b) Tính quy phạm phổ biến*  *c) Tính xác định chặt chẽ về hình thức*  *4. Vai trò của pháp luật*  ***II. CÁC KIỂU PHÁP LUẬT VÀ CÁC HÌNH THỨC PHÁP LUẬT***  *1. Các kiểu pháp luật*  *a) Kiểu pháp luật chủ nô*  *b) Kiểu pháp luật phong kiến*  *c) Kiểu pháp luật tư sản*  *d) Kiểu pháp luật xã hội chủ nghĩa*  *2. Các hình thức pháp luật*  *a) Tập quán pháp*  *b) Tiền lệ pháp*  *c) Văn bản quy phạm pháp luật*  ***III. MỐI QUAN HỆ GIỮA PHÁP LUẬT VỚI MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG KHÁC TRONG XÃ HỘI***  *1. Mối quan hệ giữa pháp luật với Nhà nước*  *2. Mối quan hệ giữa pháp luật với chính trị*  *3. Mối quan hệ giữa pháp luật với kinh tế*  *4. Mối quan hệ giữa pháp luật với các quan hệ xã hội khác*  ***IV. BẢN CHẤT, VAI TRÒ CỦA PHÁP LUẬT NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM***  *1. Bản chất của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  *a) Tính giai cấp của pháp luật*  *b) Tính xã hội của pháp luật*  *2. Vai trò của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*  *a) Pháp luật tác động trực tiếp tới các lĩnh vực hoạt động của Nhà nước*  *b) Pháp luật tác động trực tiếp đến các phương diện hoạt động của Nhà nước* | *2* | *1* |  |  | *Đọc tài liệu tham khảo* | *Hiểu về nguồn gốc bản chất đặc trưng và vai trò của PL*  *Mối quan hệ giữa PL và 1 số hiện tượng khác trong XH*  *Bản chất vai trò của PL Việt nam* |
| *Tuần 5-6* | ***Chương III: QUY PHẠM PHÁP LUẬT – VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT***  ***I. QUY PHẠM PHÁP LUẬT***  *1. Khái niệm, đặc điểm*  *a) Khái niệm*  *b) Đặc điểm*  *2. Cơ cấu của quy phạm pháp luật*  *a) Giả định*  *b) Quy định*  *c) Chế tài*  ***II. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT***  *1. Khái niệm, đặc điểm*  *a) Khái niệm*  *b) Đặc điểm*  *2. Phân loại văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam*  *a) Căn cứ vào giá trị pháp lý*  *b) Căn cứ thẩm quyền ban hành*  *c) Căn cứ vào phạm vi phát sinh hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật*  *3. Hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật*  *a) Hiệu lực về thời gian*  *b) Hiệu lực về không gian*  *c) Hiệu lực về đối tượng tác động*  *4. Áp dụng văn bản quy phạm pháp luật*  ***III. ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ***  *1. Khái niệm điều ước quốc tế*  *2. Phân loại điều ước quốc tế*  *a) Căn cứ vào chủ thể ký kết*  *b) Căn cứ vào lĩnh vực điều chỉnh của điều ước*  *c) Căn cứ vào phạm vi áp dụng của điều ước*  *3. Hiệu lực của điều ước quốc tế* | *4* | *2* |  |  | *Đọc tài liệu tham khảo* | *Hiểu rõ các văn bản quy phạm PL và các điều uốc quôc tế* |
| *Tuần 7* | ***Chương IV: QUAN HỆ PHÁP LUẬT***  ***I. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM***  *1. Khái niệm quan hệ pháp luật*  *2. Đặc điểm của quan hệ pháp luật*  *a) Quan hệ pháp luật xuất hiện trên cơ sở quy phạm pháp luật*  *b) Quan hệ pháp luật là quan hệ mang tính ý chí của các chủ thể*  *c) Các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật mang những quyển chủ thể và nghĩa vụ pháp lý*  *d) Quan hệ pháp luật mang tính xác định cụ thể*  *e) Sự thực hiện quan hệ pháp luật được đảm bảo bằng sự cưỡng chế của Nhà nước*  ***II. CƠ CẤU CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT***  *1. Chủ thể của quan hệ pháp luật*  *a) Khái niệm*  *b) Các loại chủ thể của quan hệ pháp luật*  *2. Nội dung của quan hệ pháp luật*  *a) Quyền chủ thể*  *b) Nghĩa vụ pháp lý của chủ thể*  *3. Khách thể của quan hệ pháp luật*  ***III. SỰ KIỆN PHÁP LÝ***  *1. Khái niệm sự kiện pháp lý*  *2. Phân loại sự kiện pháp lý*  *a) Căn cứ vào tiêu chuẩn ý chí*  *b) Căn cứ vào tiêu chuẩn hậu quả của sự kiện pháp lý.* | *2* | *1* |  |  | *Đọc tài liệu tham khảo* | *Hiểu rõ các quan hệ PL: cơ cấu, sự kiện* |
| *Tuần 8* | ***Kiểm tra giữa kỳ*** |  |  |  |  |  |  |
| *Tuần 9 - 10* | ***Chương IV: QUAN HỆ PHÁP LUẬT***  ***I. KHÁI NIỆM, ĐẶC ĐIỂM***  *1. Khái niệm quan hệ pháp luật*  *2. Đặc điểm của quan hệ pháp luật*  *a) Quan hệ pháp luật xuất hiện trên cơ sở quy phạm pháp luật*  *b) Quan hệ pháp luật là quan hệ mang tính ý chí của các chủ thể*  *c) Các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật mang những quyển chủ thể và nghĩa vụ pháp lý*  *d) Quan hệ pháp luật mang tính xác định cụ thể*  *e) Sự thực hiện quan hệ pháp luật được đảm bảo bằng sự cưỡng chế của Nhà nước*  ***II. CƠ CẤU CỦA QUAN HỆ PHÁP LUẬT***  *1. Chủ thể của quan hệ pháp luật*  *a) Khái niệm*  *b) Các loại chủ thể của quan hệ pháp luật*  *2. Nội dung của quan hệ pháp luật*  *a) Quyền chủ thể*  *b) Nghĩa vụ pháp lý của chủ thể*  *3. Khách thể của quan hệ pháp luật*  ***III. SỰ KIỆN PHÁP LÝ***  *1. Khái niệm sự kiện pháp lý*  *2. Phân loại sự kiện pháp lý*  *a) Căn cứ vào tiêu chuẩn ý chí*  *b) Căn cứ vào tiêu chuẩn hậu quả của sự kiện pháp lý.* | *4* | *2* |  |  | *Đọc tài liệu tham khảo* |  |
| *Tuần 11-12* | ***Chương V: THỰC HIỆN PHÁP LUẬT – VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ***  ***I. THỰC HIỆN PHÁP LUẬT***  *1. Khái niệm thực hiện pháp luật*  *2. Các hình thức thực hiện pháp luật*  *a) Tuân theo pháp luật*  *b) Thi hành pháp luật*  *c) Sử dụng pháp luật*  *d) Áp dụng pháp luật*  ***II. VI PHẠM PHÁP LUẬT***  *1. Khái niệm vi phạm pháp luật*  *2. Các loại vi phạm pháp luật*  *a) Vi phạm hình sự*  *b) Vi phạm hành chính*  *c) Vi phạm dân sự*  *d) Vi phạm kỷ luật*  ***III. TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ***  *1. Khái niệm trách nhiệm pháp lý*  *2. Mục đích của việc truy cứu trách nhiệm pháp lý*  *a) Trừng phạt chủ thể vi phạm pháp luật*  *b) Khôi phục thiệt hại xã hội*  *c) Răn đe, phòng ngừa, cải tạo và giáo dục*  *d) Góp phần bảo vệ công bằng xã hội*  *3. Căn cứ truy cứu trách nhiệm pháp lý*  *a) Mặt khách quan của vi phạm pháp luật*  *b) Mặt chủ quan của vi phạm pháp luật*  *c) Chủ thể vi phạm pháp luật*  *d) Khách thể của vi phạm pháp luật*  *4. Các loại trách nhiệm pháp lý*  *a) Trách nhiệm pháp lý hình sự*  *b) Trách nhiệm pháp lý hành chính*  *c) Trách nhiệm pháp lý dân sự*  *d) Trách nhiệm pháp lý kỷ luật* | *4* | *2* |  |  | *Đọc tài liệu tham khảo* | *Nắm rõ nguyên tắc thi hành luật pháp, việc vi phạm PL và trách nhiệm pháp lý* |
| *Tuần 13* | ***Chương VI: HỆ THỐNG PHÁP LUẬT CỦA NƯỚC CỘNG HÒA***  ***XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM***  ***I. KHÁI NIỆM***  *1. Khái niệm hệ thống pháp luật*  *2. Hệ thống cấu trúc của pháp luật*  *a) Quy phạm pháp luật*  *b) Chế định pháp luật*  *c) Ngành luật*  ***II. CÁC NGÀNH LUẬT TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM***  *1. Luật Nhà nước (Luật Hiến pháp)*  *a) Một số vấn đề chung về Luật Nhà nước*  *b) Một số chế định cụ thể*  *2. Luật Hành chính*  *a) Một số vấn đề chung về Luật hành chính*  *b) Một số chế định cụ thể*  *3. Luật Tài chính*  *a) Một số vấn đề chung về Luật tài chính*  *b) Một số chế định cụ thể*  *4. Luật Ngân hàng*  *a) Một số vấn đề chung về Luật ngân hàng*  *b) Một số chế định cụ thể*  *5. Luật Đất đai*  *a) Một số vấn đề chung về Luật đất đai*  *b) Một số chế định cụ thể*  *6. Luật Dân sự*  *a) Một số vấn đề chung về Luật dân sự*  *b) Một số chế định cụ thể*  *7. Luật Lao động*  *a) Một số vấn đề chung về Luật lao động*  *b) Một số chế định cụ thể*  *8. Luật Hôn nhân và gia đình*  *a) Một số vấn đề chung về Luật hôn nhân gia đình*  *b) Một số chế định cụ thể*  *9. Luật Hình sự*  *a) Một số vấn đề chung về Luật hình sự*  *b) Một số chế định cụ thể*  *10. Luật Tố tụng hình sự*  *a) Một số vấn đề chung về Luật tố tụng hình sự*  *b) Một số chế định cụ thể*  *11. Luật Tố tụng dân sự*  *a) Một số vấn đề chung về Luật tố tụng dân sự*  *b) Một số chế định cụ thể*  *12. Luật Kinh tế*  *a) Một số vấn đề chung về Luật kinh tế*  *b) Một số chế định cụ thể*  *13. Luật Dầu khí*  *a) Một số vấn đề chung về Luật dầu khí*  *b) Một số chế định cụ thể*  *14. Pháp luật về Biển đông*  *a) Biển đông và vấn đề pháp lý đối với Biển đông*  *b) Một số quy định của Luật Biển Việt Nam* | *2* | *1* |  |  | *Đọc tài liệu tham khảo* | *Hiểu hệ thống PL VN, đặc biệt là luật DK* |
| *Tuần 14* | ***Chương VII: PHÁP CHẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA***  *I.* ***KHÁI NIỆM VÀ NGUYÊN TẮC CỦA PHÁP CHẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA***  *1. Khái niệm pháp chế xã hội chủ nghĩa*  *2. Nguyên tắc của pháp chế xã hội chủ nghĩa*  ***II. TĂNG CƯỜNG PHÁP CHẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM***  *1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác pháp chế*  *2. Đẩy mạnh công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật*  *3. Tăng cường các công tác tổ chức và thực hiện pháp luật*  *4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luận.* | *2* | *1* |  |  | *Đọc tài liệu tham khảo* | *HiỂU được hệ thốn pháp chế XHCN* |

**8. Thông tin về GV/nhóm GV**

Họ và tên: Võ Song Toàn

Chức danh khoa học (học hàm, học vị): ThS

Địa chỉ liên hệ: ĐH Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại, email: 0983088099. Mail: toanvs@gmail.com

*Bà Rịa, ngày .... tháng .... năm 2014*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HIỆU TRƯỞNG** | **PHÒNG ĐÀO TẠO** | **TRƯỞNG KHOA** | **TRƯỞNG BỘ MÔN** | **GIẢNG VIÊN** |
| **PGS.TS Lê Phước Hảo** | **TS Lê Quốc Phong** | **PGS.TS Phạm Hồng Quang** |  | **ThS Võ Song Toàn** |